

# ĐỀ CƯƠNG MÔN TIN HỌC 11 – HỌC KỲ I – NĂM HỌC 2023-2024

## Yêu cầu cần đạt:

- Chủ đề A – Máy tính và xã hội tri thức.
- Chủ đề C – Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin.
- Chủ đề D – Đạo đức, pháp luật và văn hóa trong môi trường số.
- Chủ đề F – Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính: Giới thiệu các hệ CSDL.

## BÀI 1 1B 2A 3C 4D 5D 6A 7C 8B

1. Hệ điều hành nào các chương trình phải được thực hiện lần lượt và chỉ 1 người được đăng nhập vào hệ thống?

- A. Đa nhiệm 1 người dùng.
- B. Đơn nhiệm 1 người dùng.
- C. Đa nhiệm nhiều người dùng.
- D. Kết quả khác.

2. Chọn phát biểu đúng khi nói về hệ điều hành?

- A. Hệ điều hành cung cấp môi trường giao tiếp giữa người dùng và hệ thống.
- B. Mỗi hệ điều hành phải có thành phần để kết nối Internet, trao đổi thư điện tử.
- C. Hệ điều hành thường được cài đặt sẵn từ khi sản xuất máy tính.
- D. Một phương án khác.

3. Hệ điều hành được lưu trữ ở đâu?

- A. Bộ nhớ trong (Rom, Ram).
- B. Bộ xử lý trung tâm.
- C. Bộ nhớ ngoài (Đĩa cứng, CD,...).
- D. Kết quả khác.

4. Hệ điều hành đa nhiệm nhiều người dùng là hệ điều hành thực hiện...?

- A. Điều hành việc phân phối tài nguyên cho các chương trình thực hiện đồng thời.
- B. Ghi nhớ những thông tin của người dùng (chẳng hạn như mật khẩu, thư mục riêng, các chương trình đang chạy...).
- C. Đảm bảo sao cho lỗi trong một chương trình không làm ảnh hưởng tới việc thực hiện các chương trình khác.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

5. Một số thành phần của hệ điều hành là?

- A. Các chương trình nạp hệ thống.
- B. Các chương trình quản lý tài nguyên.
- C. Các chương trình điều khiển và các chương trình tiện ích hệ thống.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

6. Khi khởi động máy tính, phần mềm nào sau đây sẽ được khởi động trước?

- A. Hệ điều hành.
- B. Phần mềm gõ tiếng Việt.
- C. Phần mềm Microsoft Office.
- D. Chương trình diệt virus máy tính.

7. Trên hệ điều hành Windows, để mở cửa sổ chương trình cần làm việc ta thực hiện như thế nào?

- A. Kéo thả biểu tượng chương trình trên màn hình nền Desktop vào bảng chọn Start.
- B. Vào bảng chọn Start chọn Run và chỉ đường dẫn đến chương trình cần mở à chọn Cancel.
- C. Nháy đúp chuột tại biểu tượng của chương trình trên màn hình nền Desktop.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

8. Phiên bản hoàn chỉnh tương thích 64-bit đầu tiên của Android là?

- A. Android 2.3 Gingerbread.
- B. Android 5.0 Lollipop.
- C. Android 4.0 Ice Cream Sandwich.
- D. Android 3.0 Honeycomb.

**BÀI 2 1B 2D 3C 4D 5D 6A 7D 8C**

1. Hai chức năng chính của hệ điều hành là gì?

- A. Quản lý; phân phối tài nguyên đảm bảo đồng nhất dữ liệu
- B. Cung cấp môi trường giao tiếp với người sử dụng; quản lý tệp và thư mục.
- C. Quản lý; chia sẻ tài nguyên; giả lập một máy tính mở rộng
- D. Che dấu các chi tiết phần cứng; cung cấp một máy tính mở rộng

2. Các thiết bị di động có thể cung cấp các phương pháp đăng nhập như?

- A. Dùng mặt khẩu.
- B. Dùng nhận dạng vân tay.
- C. Dùng nhận dạng khuôn mặt.
- D. Tất cả các ý trên đều đúng.

3. Để đảm bảo an toàn hệ thống, hệ điều hành cần phải giải quyết tốt vấn đề kiểm định danh tính, để kiểm định danh tính ta sử dụng:

- A. Gán các quyền truy nhập
- B. Đặt mật khẩu
- C. Gán các quyền truy nhập, đặt mật khẩu
- D. Gán các quyền truy nhập, đặt tên người dùng, đặt mật khẩu

4. Với thư mục, ta có thể thực hiện các công việc gì?

- A. Tạo mới.
- B. Đổi tên.
- C. Xóa hoặc di chuyển.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

5. Một số chức năng của hệ điều hành là?

- A. Tổ chức giao tiếp giữa người dùng và hệ thống.
- B. Cung cấp tài nguyên cho các chương trình và tổ chức thực hiện cho các chương trình đó.
- C. Tổ chức lưu trữ thông tin trên bộ nhớ ngoài, cung cấp các công cụ để tìm kiếm và truy cập thông tin.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

6. Đây là tên của hệ điều hành trên thiết bị di động?

- A. iOS, Android.
- B. Windows Server, Vietkey.
- C. Linux, BKAV.
- D. MacOS, Kasperky.

7. Để đảm bảo an toàn cho hệ thống ta sử dụng những cơ chế nào sau đây?

- A. Kiểm định danh tính.
- B. Ngăn chặn nguyên nhân từ phía các chương trình.
- C. Ngăn chặn nguyên nhân từ phía hệ thống.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

8. An toàn hệ thống bằng cơ chế ngăn chặn nguyên nhân từ phía hệ thống. Mối đe dọa phổ biến theo phương thức này là?

- A. Các chương trình sâu.
- B. Các chương trình virus.
- C. Các chương trình sâu, các chương trình virus.
- D. Truy cập trái phép từ phía người dùng, các chương trình virus.

**BÀI 3 1D 2A 3D 4A 5B 6D 7B 8D**

1. Phần mềm thương mại là?

- A. Phần mềm miễn phí.
- B. Phần mềm cung cấp toàn bộ chức năng của máy tính.
- C. Là phần mềm thống trị.
- D. Phần mềm sản xuất ra để bán.

2. Phần mềm nguồn mở là?

- A. Phần mềm cung cấp cả mã nguồn để người dùng có thể tự sửa đổi, cải tiến, phát triển.
- B. Là một phần mềm không được cung cấp mã nguồn mà sử dụng theo 1 chiều của nhà sản xuất.
- C. Phần mềm bán rẻ nhất thế giới.
- D. Phần mềm có thể mở tất cả chương trình trên MacOS.

3. Giấy phép được áp dụng rộng rãi nhất là?

- A. GLU GPL
- B. GNU GPN
- C. GLU GPN
- D. GNU GPL

4. Điều nào sau đây là một hạn chế tiềm ẩn để sử dụng phần mềm miễn phí?

- A. Thường có hỗ trợ rất hạn chế cho phần mềm miễn phí.
- B. Phần mềm miễn phí sẽ chỉ chạy trong 30 ngày.
- C. Phần mềm miễn phí thường có nhiều khiếm khuyết.
- D. Phần mềm miễn phí không tương thích với Windows 7.

5. Con người, quy trình, phần mềm, phần cứng và dữ liệu là năm thành phần của một?

- A. Hệ thống phần mềm.
- B. Hệ thống thông tin.
- C. Công nghệ thông tin.
- D. Quản trị phần mềm.

6. Phần mềm chạy trên Internet là?

- A. Phần mềm chỉ sử dụng cho các doanh nghiệp lớn.
- B. Phần mềm cần mua bản quyền để sử dụng.
- C. Phần mềm không cần có kết nối Internet.
- D. Phần mềm sử dụng trực tiếp trên Internet mà không cần cài đặt vào máy.

7. Chi phí cho phần mềm nguồn mở?

- A. Chỉ mất phí mua phần mềm.
- B. Được hỗ trợ miễn phí 100%.
- C. Mất phí mua phần mềm và chuyển giao.
- D. Chỉ mất phí chuyển giao nếu có.

8. Phần mềm thương mại văn phòng?

- A. Word
- B. Excel
- C. PowerPoint
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

**Bài 4 1A 2A 3B 4B 5C 6D 7C 8A**

1. Các bộ phận chính trong sơ đồ cấu trúc máy tính gồm:

- A. CPU, bộ nhớ trong/ngoài, thiết bị vào/ra
- B. Bàn phím và con chuột
- C. Máy quét và ổ cứng
- D. Màn hình và máy in

2. Thiết bị nào là thiết bị vào?

- A. Chuột, bàn phím.
- B. Loa, tai nghe.
- C. Chuột, tai nghe.
- D. Bàn phím, loa.

3. Thiết bị nào là thiết bị ra?

- A. Chuột, bàn phím.
- B. Loa, tai nghe.
- C. Chuột, tai nghe.
- D. Bàn phím, loa.

4. Thiết bị vừa vào và là thiết bị ra là:

- A. Bàn phím.
- B. Màn hình cảm ứng.
- C. Chuột.
- D. Loa.

5. Chọn phát biểu đúng nhất trong các sau:

- A. Các thiết bị ra gồm. bàn phím, chuột, loa
- B. Các thiết bị ra gồm. bàn phím, màn hình, máy in
- C. Các thiết bị vào gồm. bàn phím, chuột.
- D. Các thiết bị vào gồm. bàn phím, chuột, màn hình

6. Khẳng định nào sau đây là sai:

- A. Bàn phím và chuột được dùng để nhập dữ liệu.
- B. CPU là thành phần quan trọng nhất của máy tính.
- C. RAM là bộ nhớ của máy tính.
- D. Điện thoại thông minh không thể được coi là một máy tính bảng thu nhỏ.

7. Webcam là thiết bị dùng để:

- A. Nhận thông tin dạng âm thanh.
- B. Nhận thông tin dạng kí tự.
- C. Nhận thông tin dạng hình ảnh.
- D. Nhận thông tin dạng âm thanh và kí tự.

8. Khẳng định nào sau đây là đúng khi nói về máy tính xách tay?

- A. Toàn bộ hộp thân máy, màn hình, bàn phím, chuột được tích hợp chung thành một khối, đảm nhiệm đầy đủ các chức năng của các thiết bị vào-ra và bộ phận xử lí thông tin.
- B. Bên trong máy tính thường không có loa, muốn máy tính có khả năng xuất và nhận thông tin dạng âm thanh ta phải cắm thêm bộ tai nghe kèm micro.
- C. Máy tính xách tay không có khả năng nhận thông tin vào và xuất thông tin ra dưới dạng hình ảnh, âm thanh.
- D. Chuột và bàn phím của máy xách tay là tách rời và phải cắm ngoài.

**Bài 5 1C 2C 3B 4D 5C 6D 7B 8C**

1. Em hãy cho biết máy ảnh nhập dữ liệu dạng nào vào máy tính?

- A. Con số
- B. Văn bản.
- C. Hình ảnh.
- D. Âm thanh.

2. Đây là chức năng của máy chiếu?

- A. Đưa mệnh lệnh vào máy tính để điều khiển đối tượng trong một số trò chơi trên máy tính.
- B. Nhận biết vị trí và sự di chuyển của ngón tay người trên bề mặt và thể hiện trên màn hình.
- C. Dùng để hiển thị nội dung màn hình máy tính lên màn chiếu.
- D. Chuyển dữ liệu âm thanh từ máy tính ra bên ngoài.

3. Khi em đang gọi điện thoại có hình ảnh cho bạn, em không nghe thấy tiếng bạn, nhưng vẫn thấy hình bạn đang nói. Em chọn phương án nào sau đây để giải quyết vấn đề?

- A. Bật micro của mình và nhắc bạn bật micro.
- B. Bật loa của mình và nhắc các bạn bật micro.
- C. Bật micro của mình và nhắc bạn bật loa.
- D. Bật loa của mình và nhắc bạn bật loa.

4. Thiết bị nào dưới đây không thể làm thiết bị đầu vào?

- A. Máy quét.
- B. Màn hình cảm ứng.
- C. Máy in đa năng.
- D. Loa.

5. Một bộ tai nghe có gắn micro sử dụng cho máy tính là loại thiết bị gì?

- A. Thiết bị vào.
- B. Thiết bị ra.
- C. Thiết bị vừa vào vừa r
- D. Không phải thiết bị vào - ra.

6. Một máy tính để bàn có các cổng nối như hình vẽ Em hãy lắp thiết bị a) bàn phím vào đúng cổng của nó bằng cách ghép chữ cái với số tương ứng:



- A. 1
- B. 2
- C. 5
- D. 7

7. Đây là chức năng của tấm cảm ứng?

- A. Đưa mệnh lệnh vào máy tính để điều khiển đối tượng trong một số trò chơi trên máy tính.
- B. Nhận biết vị trí và sự di chuyển của ngón tay người trên bề mặt và thể hiện trên màn hình.
- C. Dùng để hiển thị nội dung màn hình máy tính lên màn chiếu.
- D. Chuyển dữ liệu âm thanh từ máy tính ra bên ngoài.

8. Vai trò của thiết bị vào là:

- A. Để xử lý thông tin.
- B. Đưa thông tin ra ngoài.
- C. Để tiếp nhận thông tin vào.
- D. Thực hiện truyền thông tin giữa các bộ phận.

**BÀI 6 1D 2D 3D 4A 5D 6C 7A 8D**

1. Internet giúp khắc phục giới hạn lưu trữ bằng?

- A. Phân phối bản lề bộ nhớ.
- B. Cho người dùng thuê bộ nhớ.
- C. Bắt người dùng mua phần mềm thứ 3.
- D. Các dịch vụ chia sẻ tệp tin trực tuyến.

2. Những nhà cung cấp dịch vụ lưu trữ trực tuyến như?

- A. Google Drive.
- B. One Drive.
- C. iCloud và Dropbox
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

3. Vì sao nên lưu trữ thông tin trên Internet?

- A. Dung lượng bộ nhớ lớn.
- B. Tính bảo mật cao, có thể tùy chỉnh.
- C. Dễ dàng tìm kiếm.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

4. Người đăng ký sử dụng dịch vụ và được cấp một không gian lưu trữ trực tuyến gọi là?

- A. Nhà lưu trữ.
- B. Cầu kết nối.
- C. Bật online.
- D. Địa trực tuyến.

5. Trên nơi lưu trữ trực tuyến cho phép người dùng...?

- A. Tạo thư mục mới.
- B. Chỉnh sửa trực tuyến.
- C. Quản lý ổ đĩa.
- D. Tất cả các lựa chọn còn lại đều đúng.

6. Chủ sở hữu quyết định quyền của người được chia sẻ với ba chế độ?

- A. Xem, xóa, khôi phục.
- B. Xem, mua, bán.
- C. Xem, nhận xét, chỉnh sửa.
- D. Xem, tải về, lấy tài khoản.

7. Các không gian lưu trữ trên Internet có giới hạn dung lượng hay không?

- A. Không, nó là vô hạn.
- B. Có.
- C. Không kết luận được.
- D. Không, vì không gian thì không có dung lượng.

8. Để có không gian lưu trữ trên Internet người dùng cần phải có?

- A. Tài khoản nơi lưu trữ đó.
- B. Bộ xử lý thuật toán đám mây.
- C. Bộ xuất tài liệu ra ổ cứng.
- D. Tài khoản nơi lưu trữ đó; bộ xuất tài liệu ra ổ cứng.

**BÀI 7 1C 2D 3A 4B 5C 6A 7 D 8A**

1. Để kết nối với Internet, máy tính phải được cài đặt và cung cấp dịch vụ bởi?

- A. Một máy tính khác.
- B. Người quản trị mạng xã hội.
- C. Nhà cung cấp dịch vụ Internet.
- D. Người quản trị mạng máy tính.

2. Phát biểu nào không đúng khi nói về Internet?

- A. Một mạng lưới rộng lớn kết nối hàng triệu máy tính trên khắp thế giới.
- B. Một mạng kết nối các hệ thống máy tính và các thiết bị với nhau giúp người sử dụng có thể xem, tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin,...
- C. Một mạng công cộng không thuộc sở hữu hay do bất kỳ một tổ chức hoặc cá nhân nào điều hành.
- D. Một mạng kết nối các máy tính với nhau được tổ chức và giám sát bởi một cơ quan quản lý.

3. Khi sử dụng lại các thông tin trên mạng Internet cần lưu ý đến vấn đề gì?

- A. Bản quyền.
- B. Các từ khóa liên quan đến trang web.
- C. Địa chỉ của trang web.
- D. Các từ khóa liên quan đến thông tin cần tìm.

4. Phần mềm được sử dụng để truy cập các trang web và khai thác tài nguyên trên Internet được gọi là?

- A. Trình soạn thảo web.
- B. Trình duyệt web.
- C. Trình lướt web.
- D. Trình thiết kế web.

5. Cho biết thông tin trên Internet được tổ chức như thế nào?

- A. Tương tự như thông tin trong cuốn sách.
- B. Thành từng văn bản rời rạc.
- C. Thành các trang siêu văn bản nối với nhau bởi các liên kết.
- D. Một cách tùy ý.

6. Cần làm thế nào để kết nối Internet?

- A. Người dùng đăng ký với một nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) để được hỗ trợ cài đặt và cấp quyền truy cập Internet.
- B. Người dùng đăng ký với một nhà cung cấp dịch vụ Internet để được hỗ trợ cài đặt Internet.
- C. Người dùng đăng ký với một nhà cung cấp dịch vụ Internet để được cấp quyền truy cập Internet.
- D. Wi-Fi.

7. Cách nhanh nhất để tìm thông tin trên WWW mà không biết địa chỉ là?

- A. Nhờ người khác tìm hộ.
- B. Hỏi địa chỉ người khác rồi ghi ra giấy, sau đó nhập địa chỉ vào thanh địa chỉ.
- C. Di chuyển lần theo đường liên kết của các trang web.
- D. Sử dụng máy tìm kiếm để tìm kiếm với từ khóa.

8. Máy tìm kiếm là gì?

- A. Một website đặc biệt hỗ trợ người sử dụng tìm kiếm thông tin trên Internet.
- B. Một chương trình sắp xếp dữ liệu trên máy tính của bạn.
- C. Một chương trình bảo vệ máy tính khỏi virus.
- D. Một động cơ cung cấp sức mạnh cho Internet.

**BÀI 8 1B 2C 3C 4C 5B 6C 7D 8C**

1. Khi em nhận được thư điện tử có tệp đính kèm nghi ngờ là virus từ người quen, em nên xử lí như thế nào?

- A. Mở tệp đính kèm và lưu tệp đó vào máy tính của mình
- B. Trước khi mở tệp đính kèm, em tìm cách nhắn tin hoặc gửi một thư điện tử khác cho người đã gửi thư để kiểm tra có đúng người đó gửi tệp đó cho em hay không
- C. Mở tệp đính kèm và xóa tệp đó ngay nếu nhận thấy tệp bị nhiễm virus
- D. Trước khi mở tệp đính kèm, em chuyển sang máy tính khác để ở lại thư điện tử đó.

2. Gmail hỗ trợ việc?

- A. Phân loại thư quan trọng
- B. Tự động đánh dấu thư
- C. Tự động xác định và đánh dấu thư thuộc loại quan trọng
- D. Cả ba đáp án trên đều sai

3. Thực hiện tìm kiếm từ khóa nào để hiển thị danh sách tất cả thư điện tử quan trọng?

- A. is. early
- B. is. delete
- C. is. important
- D. Đáp án khác

4. Để sắp xếp phân loại thư trong hộp thư đến thì em sử dụng?

- A. Dấu quan trọng
- B. Dấu sao
- C. Nhãn (Label)
- D. Đáp án khác

5. Khi em xóa một thư thì?

- A. Thư đó sẽ bị xóa khỏi mọi nhãn đính kèm
- B. Thư đó sẽ bị xóa khỏi mọi nhãn đính kèm cũng như trong hộp thư đến
- C. Thư đó sẽ bị xóa khỏi hộp thư đến
- D. Đáp án khác

6. Fanpage là trang web trên?

- A. Google
- B. Coccoc
- C. Facebook
- D. Cả ba đáp án trên đều sai

7. Fanpage có tác dụng?

- A. Giúp các tổ chức, doanh nghiệp quảng bá thương hiệu
- B. Giúp các tổ chức, doanh nghiệp quảng bá hình ảnh
- C. Giúp các tổ chức, doanh nghiệp quảng bá sản phẩm
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

8. Theo quy định của google, trẻ vị thành niên muốn đăng kí tài khoản thư điện tử thì:

- A. Không được phép sử dụng gmail
- B. Chỉ được sử dụng tài khoản của người thân
- C. Cần có sự đồng ý, trợ giúp và quản lí của bố mẹ
- D. Cần phải cung cấp đầy đủ các thông tin về gia đình, trường học.



**BÀI 9 1D 2D 3D 4B 5C 6D 7A 8A**

1. Đây là hạn chế của mạng Internet?

- A. Ảnh hưởng xấu tới sức khỏe
- B. Ảnh hưởng xấu đến tinh thần
- C. Nhiều rủi ro
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

2. Rủi ro có thể gặp phải khi sử dụng Internet là?

- A. Mất thông tin cá nhân
- B. Bị lừa đảo, quấy rối
- C. Đối mặt với các thông tin sai lệch
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

3. Chúng ta có thể nhận biết và phòng tránh lừa đảo trên nguyên tắc nào sau đây?

- A. Hãy chậm lại
- B. Kiểm tra ngay
- C. Dừng lại, không gửi
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

4. Nguyên tắc Dừng lại, không gửi là?

- A. Thực hiện việc tra cứu số điện thoại, địa chỉ cơ quan hoặc tổ chức mà người gửi thông tin mang danh để liên hệ xác minh trực tiếp
- B. Mọi yêu cầu thanh toán hoặc gửi tiền ngay lập tức đều cần phải đặt dấu hỏi. Vì vậy nếu cảm thấy giao dịch này không đáng tin hãy dừng lại vì nó có thể là lừa đảo
- C. Những kẻ lừa đảo thường tạo ra cảm giác cấp bách để chúng có thể vượt qua khả năng nhận định một cách sáng suốt của nạn nhân
- D. Đáp án khác

5. Khi có kẻ lừa đảo hỗ trợ kỹ thuật cố gắng thuyết phục rằng thiết bị của bạn đang gặp sự cố và yêu cầu thanh toán ngay lập tức cho các dịch vụ để khắc phục các sự cố đó mà trên thực tế nó không hề tồn tại. Em có thể thực hiện nguyên tắc hãy chậm lại bằng cách?

- A. Tự đặt ra hỏi khi thông báo hiện lên có vẻ rất khẩn cấp
- B. Cập nhật phần mềm bảo mật và quét virus
- C. Cả hai đáp án trên đều đúng
- D. Cả hai đáp án trên đều sai

6. Những cách nào sau đây là ứng xử cần thiết để phòng tránh những rủi ro?

- A. Hãy dành thời gian và đặt hỏi để tránh bị dồn vào tình huống xấu
- B. Trao đổi với thầy cô giáo, người thân, bạn bè,... để được nghe ý kiến tư vấn
- C. Tìm cách liên hệ trực tiếp với người gửi để làm rõ
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

7. Khi bắt đầu sử dụng Internet là em bắt đầu trở thành?

- A. Một công dân số
- B. Một người trưởng thành
- C. Một người có trách nhiệm
- D. Đáp án khác

8. Môi trường văn hóa của mạng xã hội và không gian số phụ thuộc nhiều vào?

- A. Hành vi của mỗi người sử dụng
- B. Thói quen của mỗi người
- C. Ý thức của mỗi người
- D. Đáp án khác

**BÀI 10 1D 2A 3D 4A 5C 6D 7D 8D**

1. Các công việc quản lý nào có trong thực tế hiện nay?

- A. Quản lý nhân viên
- B. Quản lý tài chính
- C. Quản lý thiết bị
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

2. Việc ghi chép điểm có thể sai sót, nhầm lẫn vì vậy ta nên:

- A. Cập nhật dữ liệu
- B. Khai thác dữ liệu.
- C. Tạo lập dữ liệu
- D. Tất cả đều đúng.

3. Việc nào được gọi là cập nhật dữ liệu?

- A. Thêm dữ liệu
- B. Xóa dữ liệu
- C. Chỉnh sửa dữ liệu
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

4. Truy xuất dữ liệu là?

- A. Tìm kiếm dữ liệu, Sắp xếp dữ liệu, Lọc ra dữ liệu
- B. Thêm, Xóa, Sửa dữ liệu.
- C. Phân tích, thống kê, tính toán.
- D. Delete dữ liệu

5. Khai thác thông tin từ những dữ liệu đã có là?

- A. Tìm kiếm dữ liệu, Sắp xếp dữ liệu, Lọc ra dữ liệu
- B. Thêm, Xóa, Sửa dữ liệu.
- C. Phân tích, thống kê, tính toán.
- D. Delete dữ liệu

6. Ở bệnh viện cần phải lưu trữ và khai thác dữ liệu nào dưới đây?

- A. Các bệnh nhân đến khám chữa bệnh
- B. Các loại thuốc
- C. Các vật tư y tế được mua
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

7. Ở ngân hàng cần phải lưu trữ và khai thác dữ liệu nào dưới đây?

- A. Khách hàng
- B. Lượng tiền gửi vào rút ra hàng ngày
- C. Số khách hàng đến mở tài khoản
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

8. Ở các trung tâm dự báo thời tiết cần phải lưu trữ và khai thác dữ liệu nào dưới đây?

- A. Những thay đổi nhiệt độ
- B. Những thay đổi độ ẩm
- C. Những thay đổi hướng và cường độ gió
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**BÀI 11 1C 2C 3C 4C 5C 6C 7B 8A**

1. Thói quen cá nhân của người lưu trữ có thể dẫn đến ?

- A. Sự nhất quán của dữ liệu khi lưu trữ thủ công
- B. Sự không nhất quán của dữ liệu khi lưu trữ tự động
- C. Sự không nhất quán của dữ liệu khi lưu trữ thủ công
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

2. Khi dữ liệu được lưu trữ trên máy tính thì việc lập bảng điểm lớp học từ dữ liệu cơ sở có thể?

- A. Thực hiện một cách phức tạp
- B. Thực hiện một cách khó khăn
- C. Thực hiện một cách dễ dàng
- D. Đáp án khác

3. Khi viết mô đun phần mềm thì người lập trình phải?

- A. Biết sử dụng dữ liệu
- B. Biết phân loại dữ liệu
- C. Biết cấu trúc của các tệp dữ liệu
- D. Đáp án khác

4. Việc lưu trữ dữ liệu không tách rời việc?

- A. Xử lý dữ liệu
- B. Truy xuất dữ liệu
- C. Khai thác thông tin nhờ các phần mềm ứng dụng
- D. Đáp án khác

5. Việc lưu trữ dữ liệu không tách rời việc khai thác thông tin nhờ các phần mềm ứng dụng vì?

- A. Xử lý thông tin là mục đích của việc lưu trữ
- B. Thu thập thông tin là mục đích của việc lưu trữ
- C. Khai thác thông tin là mục đích của việc lưu trữ
- D. Đáp án khác

6. Việc lưu trữ dữ liệu điểm các môn học trên máy tính đòi hỏi cần có ?

- A. Phần mềm hỗ trợ cập nhật dữ liệu điểm
- B. Phần mềm hỗ trợ khai thác thông tin
- C. Cả hai đáp án trên đều đúng
- D. Cả hai đáp án trên đều sai

7. Các thành phần cần có của phần mềm thường được gọi là?

- A. Các thiết bị phần mềm
- B. Các mô đun phần mềm
- C. Các thành phần phần mềm
- D. Đáp án khác

8. Nếu viết các mô đun phần mềm bằng một ngôn ngữ lập trình thì giải pháp thường được sử dụng là?

- A. Sử dụng trực tiếp hệ thống tệp
- B. Sử dụng trực tiếp các dữ liệu
- C. Sử dụng trực tiếp các kí hiệu
- D. Đáp án khác

**BÀI 12 1B 2C 3A 4A 5B 6C7A 8C****1. Hệ CSDL là:**

- A. Phần mềm tạo lập, cập nhật khai thác CSDL
- B. Là một hệ thống gồm 3 thành phần như CSDL, Hệ QT CSDL và các phần mềm ứng dụng CSDL
- C. Là tập hợp các dữ liệu có liên quan với nhau, được lưu trên hệ thống máy tính, để nhiều người sử dụng với nhiều mục đích khác nhau.
- D. Access, My SQL

**2. CSDL là:**

- A. Phần mềm tạo lập, cập nhật khai thác CSDL
- B. Là một hệ thống gồm 3 thành phần như CSDL, Hệ QT CSDL và các phần mềm ứng dụng CSDL
- C. Là tập hợp các dữ liệu có liên quan với nhau, được lưu trên hệ thống máy tính, để nhiều người sử dụng với nhiều mục đích khác nhau.
- D. Excel, Powerpoint, word

**3. Hệ QT CSDL là:**

- A. Phần mềm cung cấp phương thức để lưu trữ, tạo lập, cập nhật, truy xuất dữ liệu của CSDL, bảo mật và an toàn dữ liệu.
- B. Là một hệ thống gồm 3 thành phần như CSDL, Hệ QT CSDL và các phần mềm ứng dụng CSDL
- C. Là tập hợp các dữ liệu có liên quan với nhau, được lưu trên hệ thống máy tính, để nhiều người sử dụng với nhiều mục đích khác nhau.
- D. Excel, Powerpoint, word

**4. “Một người dùng máy tính cá nhân để quản lý thu, chi của gia đình” thì chọn kiến trúc nào của hệ CSDL cho phù hợp?**

- A. Tập trung
- B. Phân tán
- C. Vừa tập trung vừa phân tán
- D. Kiểu kiến trúc nhiều tầng

**5. CSDL đặt tại một máy, các thành phần của hệ QTCSDL tương tác với nhau tạo nên hệ thống gồm thành phần yêu cầu tài nguyên và thành phần cấp tài nguyên, có trong kiến trúc hệ CSDL nào?**

- A. Hệ CSDL phân tán
- B. Hệ CSDL khách - chủ
- C. Hệ CSDL trung tâm
- D. Hệ CSDL cá nhân

**6. Hệ thống đăng ký và bán vé máy bay sử dụng kiến trúc hệ CSDL nào?**

- A. Hệ CSDL phân tán
- B. Hệ CSDL khách - chủ
- C. Hệ CSDL trung tâm
- D. Hệ CSDL cá nhân

**7. Hãy chọn phát biểu đúng khi nói về hệ CSDL tập trung:**

- A. Trong hệ CSDL khách-chủ, máy khách được bổ sung dễ dàng
- B. Hệ CSDL khách-chủ có hiệu năng hoạt động thấp hơn hệ CSDL trung tâm
- C. Hệ CSDL cá nhân có tính an toàn cao hơn hệ CSDL trung tâm
- D. Hệ CSDL cá nhân có thể cho nhiều người truy cập cùng lúc

**8. Khi dữ liệu tập trung tại một trạm, những người dùng trên các trạm khác có thể truy cập được dữ liệu này, ta nói đó là hệ CSDL gì?**

- A. Hệ CSDL cá nhân
- B. Hệ CSDL phân tán xử lý tập trung
- C. Hệ CSDL tập trung xử lý phân tán
- D. Hệ QTCSDL phân tán